|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TỔNG CỤC THỐNG KÊ**CỤC THỐNG KÊ LAI CHÂU**Số: 26 /BC-CTK |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Lai Châu, ngày 23 tháng 01 năm 2019* |

**BÁO CÁO**

**Tình hình kinh tế - xã hội tháng 01 năm 2019 tỉnh Lai Châu**

Trong điều kiện thời tiết thuận lợi, cùng với đó nhân dân đang chuẩn bị đón Tết cổ truyền của dân tộc nên mọi hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh đang diễn ra khẩn trương, gấp rút. Một số lĩnh vực như thương mại, vận tải là thời điểm tăng doanh số cao nhất trong năm. Các vấn đề xã hội - môi trường tương đối ổn định. Kết quả thực hiện các lĩnh vực cụ thể như sau:

**1. Sản xuất nông, lâm nghiệp**

**1.1. Nông nghiệp**

- Cây lúa: Trong kỳ nhân dân tập trung cày, bừa đất, gieo mạ chuẩn bị cho vụ lúa đông xuân năm 2019. Đến nay diện tích đất đã được cày, bừa đạt 6.028 ha tăng 4,69% so với cùng kỳ năm trước, trong đó diện tích đã gieo cấy 1.061 ha tăng 2,4 lần so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân do lịch thời vụ năm nay sớm hơn so với năm trước.

- Cây ngô: Diện tích ngô đông xuân sớm với 2.928 ha hiện đang cho thu hoạch diện tích thu hoạch ước đạt 2.531ha, sản lượng ước đạt 8.393 tấn. Diện tích ngô đông xuân trà chính vụ đã gieo trồng được 193ha tăng 4,34% so với cùng kỳ năm trước.

Tiến độ gieo cấy lúa, ngô vụ đông xuân tăng là do thời tiết thuận lợi tạo điều kiện cho việc gieo trồng đồng thời do được hỗ trợ giống, phân bón kịp thời nên bà con nhân dân đẩy nhanh tiến độ gieo trồng.

***\* Số lượng đàn gia súc, gia cầm chủ yếu ước tại thời điểm báo cáo***

Đàn trâu ước đạt 99.274 con tăng 0,13%, sản lượng trâu xuất chuồng ước đạt 219 tấn tăng 44,9% so với cùng kỳ năm trước, sản lượng tăng cao so với cùng kỳ năm trước do mục đích nuôi trâu của người dân không những là để cày kéo mà còn nuôi để làm thương phẩm. Đàn bò ước đạt 19.350 con tăng 7,21%, sản lượng ước đạt 53 tấn tăng 8,23% so với cùng kỳ năm trước, số lượng đàn bò tại thời điểm tăng cao do đầu tư hỗ trợ tại huyện Nậm Nhùn và huyện Than Uyên mua vào với số lượng lớn đàn bò sinh sản. Đàn lợn ước đạt 217.547 con giảm 4,36%, sản lượng ước đạt 847 tấn giảm 8,38% so với cùng kỳ năm trước. Đàn gia cầm đạt 1.301 nghìn con tăng 7,51%, sản lượng ước đạt 259 tấn tăng 8,82% trong đó: đàn gà đạt 973 nghìn con tăng 11,75% so với cùng kỳ năm trước, tăng cao do dự án 30a,135 hỗ trợ giống gia cầm cho hộ nghèo.

*Tình hình dịch bệnh*: Theo Báo cáo của Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp trên địa bàn tỉnh đã phát hiện gia súc mắc bệnh với những biểu hiện triệu chứng của bệnh Lở mồm long móng (LMLM)([[1]](#footnote-2)).

**1.2. Lâm nghiệp**

Công tác quy hoạch trồng rừng và giao khoán bảo vệ rừng năm 2019 cũng đang được tiến hành. Tỉnh yêu cầu các ban Quản lý Rừng phòng hộ các huyện, các đơn vị sản xuất, kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp chuẩn bị gieo ươm cây giống để trồng rừng năm 2019.

Công tác khai thác lâm sản luôn được tiến hành thường xuyên và liên tục. Sản lượng gỗ khai thác ước đạt 485 m3 giảm 14,01% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng củi khai thác ước đạt 37,17 nghìn ste giảm 21,08% so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng gỗ, củi giảm chủ yếu ở huyện Tân Uyên do năm trước diện tích gỗ trồng đã được khai thác.

**2. Sản xuất công nghiệp**

**\* Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp**

Chỉ số sản xuất công nghiệp dự ước tháng 01/2019 trên địa bàn tỉnh có chỉ số 71,48%, giảm 28,52% so với tháng trước, tăng 10,76% so với cùng kỳ; cụ thể chỉ số các ngành như sau:

- Ngành công nghiệp khai khoáng chỉ số là 100,03%%; tăng 0,03% so với tháng trước; giảm 4,38% so với cùng kỳ. Do trong tháng một số công trình xây dựng vừa và nhỏ tiếp tục được xây dựng, sửa chữa, hoàn thiện gấp rút trước Tết Nguyên đán nên sản lượng sản phẩm sản xuất và tiêu thụ trên thị trường tăng nhẹ so với tháng trước;

- Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo có chỉ số 102,69%, tăng 2,69% so với tháng trước; tăng 1,82% so với cùng kỳ năm trước. Tăng so với tháng trước do một số ngành chế biến như: giết mổ, chế biến giò chả, xúc xích, lạp xườn, xay sát, sản xuất miến dong... sản lượng sản xuất tăng cao tăng 8,56%; ngành sản xuất đồ uống tăng 4,41%; ngành Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre nứa tăng 1,62%; ngành sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic tăng 1,14%; ngành sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác tăng 0,71%; ngành Sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn tăng 0,14% phục vụ nhu cầu tiêu dùng trong dịp Tết nguyên đán.

- Ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí có chỉ số 70,69%, giảm 29,31% so với tháng trước, tăng 11,24% so với cùng kỳ. Giảm so với tháng trước do vào mùa khô lượng mưa giảm nên sản lượng giảm mạnh. Tuy nhiên, sản lượng điện phân phối vẫn đảm bảo cung cấp đầy đủ nhu cầu của người sử dụng;

- Ngành Cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải có chỉ số 100,2%; tăng 0,2% so với tháng trước; tăng 0,02% so cùng kỳ. Công ty CP cấp nước Tỉnh và các Công ty, HTX thu gom rác thải trên địa bàn Tỉnh vẫn đảm bảo phục vụ tốt nhất nhu cầu tiêu dùng của người dân.

**\* Sản phẩm sản xuất chủ yếu:** Một số sản phẩm chủ yếu do các doanh nghiệp công nghiệp sản xuất dự ước tháng 01 là: Đá các loại đạt 64.716,43 m3, tăng 0,03% so với tháng trước, giảm 4,38% so với cùng kỳ; Dịch vụ sản xuất đồ xây lắp bằng plastic đạt 50,17 triệu đồng, tăng 3,3% so với tháng trước, tăng 8,1% so với cùng kỳ; Gạch xây dựng bằng đất sét nung đạt 1.784,72 nghìn viên, tăng 0,3% so với tháng trước, giảm 2,79% so với cùng kỳ; Xi măng Portland đen đạt 922 tấn, tăng 2,44% so tháng trước, tăng 23,26% so với cùng kỳ; Điện sản xuất đạt 351,95 triệu KWh, giảm 29,4% so với tháng trước, tăng 11,26% so với cùng kỳ; Nước uống được đạt 367 nghìn m3, tăng 0,82% so với tháng trước; tăng 6,69% so với cùng kỳ.

**Chỉ số sử dụng lao động**:Chỉ số sử dụng lao động trong các doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tháng 01 đạt 100% so với tháng trước điều đó cho thấy tình hình sử dụng lao động trong tháng của các cơ sở ổn định.

**3. Đầu tư - xây dựng**

*Đầu tư*: Tổng vốn đầu tư thực hiện tháng 01/2019 ước đạt 54.670 triệu đồng, giảm 80,77% so với tháng trước, giảm 35,21% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh ước đạt 33.344 triệu đồng, chiếm 60,99% tổng vốn đầu tư; so với tháng trước giảm 81,26%, so với cùng kỳ năm trước giảm 42,86%; Vốn ngân sách Nhà nước cấp huyện ước đạt 21.326 triệu đồng, chiếm 39,01% tổng vốn đầu tư; so với tháng trước giảm 79,94%, so với cùng kỳ năm trước giảm 18,05%.

Do kế hoạch các nguồn vốn ngân sách địa phương giao đầu năm được ban hành muộn và thấp hơn so với năm trước 52,76% (năm 2019 kế hoạch các nguồn vốn TW hỗ trợ đầu tư theo mục tiêu, nguồn vốn thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia, nguồn vốn ODA...vẫn chưa được ban hành) đã tác động làm tổng vốn đầu tư thực hiện tháng 01/2019 giảm 35,21% so với cùng kỳ năm trước.

 Tháng 01/2019 vốn đầu tư thực hiện giảm mạnh so với tháng 12/2018 do tháng 1 là tháng đầu năm, kế hoạch vốn đầu tư các nguồn vốn vừa được ban hành, các công trình dự án thực hiện chủ yếu là chuyển tiếp từ năm trước chuyển sang, các dự án mới khởi công hầu như không có, tình hình giải ngân vốn chậm. Bên cạnh đó, chủ đầu tư và nhà thầu tập trung hoàn thiện nốt các phần việc còn dở dang để đảm bảo tiến độ các công trình trước Tết.

*Xây dựng*: Giá trị sản xuất ngành xây dựng tháng 01 năm 2019 (theo giá hiện hành) ước đạt 471.386 triệu đồng, so với tháng trước tăng 0,75%, so với cùng kỳ năm trước tăng 0,85%. Giá trị sản xuất ngành xây dựng tháng 01 năm 2019 (theo giá so sánh) ước đạt 336.603 triệu đồng, so với tháng trước tăng 3,16%, so với cùng kỳ năm trước giảm 0,83%.

Giá trị sản xuất ngành xây dựng so với tháng trước dự tính tăng 3,16%. Trong đó: công trình nhà ở tăng 2,62%; công trình nhà không để ở tăng 2,54%; công trình kỹ thuật dân dụng tăng 3,54%; hoạt động xây dựng chuyên dụng tăng 5,05%. Nguyên nhân giá trị sản xuất tăng do về tháng cuối năm điều kiện thời tiết rất thuận lợi, các doanh nghiệp đã tập trung mọi nguồn lực đẩy nhanh tiến độ hoàn thành công trình, kịp thời bàn giao trước dịp nghỉ Tết.

**4. Thương mại, giá cả, vận tải và du lịch**

**4.1. Bán lẻ hàng hóa và dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành**

Dự ước tổng mức bán lẻ hàng hóa tháng 01 đạt 330.106,2 triệu đồng, tăng 12,36% so với tháng trước; tăng 0,9% so với cùng kỳ năm trước. Hoạt động thương mại trong tháng diễn ra khá sôi nổi, các hộ kinh doanh cũng như các Doanh nghiệp thương mại tập trung nguồn vốn đầu tư dự trữ hàng hoá phục vụ Tết. Các nhóm hàng thiết yếu như nhóm hàng lương thực, thực phẩm, hàng may mặc, đồ dùng, dụng cụ trang thiết bị gia đình… tăng cao, đồng thời giá của một số mặt hàng cuối năm có xu hướng tăng nên đã tác động đến doanh thu hoạt động ngành thương mại tăng.

Bên cạnh đó, công tác quản lý thị trường, kiểm soát chất lượng hàng hóa, giá cả thị trường, kiểm soát tình hình buôn lậu hàng Tết tại các tuyến biên giới và các vùng giáp biên được lãnh đạo địa phương đặc biệt quan tâm và chỉ đạo các sở, ban ngành tăng cường thực hiện.

Doanh thu hoạt động dịch vụ phân theo ngành dịch vụ lưu trú ăn uống tháng 01 đạt 39.318,9 triệu đồng, so với tháng trước tăng 3,17%; so với cùng kỳ năm trước tăng 11,02%. Tăng do vào mùa cưới các dịch vụ phục vụ cưới hỏi đi vào hoạt động và tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh được mở rộng nhu cầu thuê lao động tăng lên đã tác động đến nhóm dịch vụ lưu trú, ăn uống tăng.

**4.2. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)**

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 01 năm 2019 trên địa bàn tỉnh là 99,86%, giảm 0,14% so với tháng trước; tăng 2,26% so với cùng tháng năm trước; tăng 7,23% so với kỳ gốc 2014.

So với tháng trước, trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chính, có 9 nhóm hàng biến động với mức tăng, giảm như sau: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,7%; Đồ uống và thuốc lá tăng 0,46%; May mặc, mũ nón giày dép tăng 0,1%; Nhà ở, điện nước, chất đốt và VLXD giảm 1,25%; Thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,05%; Thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,21%; Giao thông giảm 2,47%; Hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,14%; Bưu chính viễn thông tăng 0,1%; Nhóm hàng Giáo dục; Văn hóa, giải trí và du lịch không có biến động.

**Vàng 9999**: Giá vàng trong nước biến động theo giá vàng thế giới; Giá vàng trên địa bàn tỉnh tháng 01 năm 2019 tăng do chịu sự tác động của việc giá vàng trong nước tăng. Giá vàng chỉ bán lẻ bình quân trong tháng trên địa bàn tỉnh ở mức 3.648.800 đồng/chỉ, tăng 2,84% so với tháng trước.

**Đô la Mỹ**: Giá đô la Mỹ bình quân trong tháng là: 1USD = 23.259 VNĐ. Chỉ số giá đô la Mỹ so với tháng trước giảm 0,28%, tăng 2,26% so với cùng kỳ năm trước.

**4.3. Vận tải hành khách và hàng hóa**

***Doanh thu vận tải***

Tổng doanh thu tháng 1/2019 ước đạt 21.121,64 triệu đồng, so với tháng trước tăng 9,94%, so với cùng kỳ năm trước tăng 12,31%, trong đó: doanh thu vận tải hàng hoá đạt 13.265,42 triệu đồng, tăng 12,26%; doanh thu vận tải hành khách đạt 7.449,22 triệu đồng, tăng 6,36%; doanh thu kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải đạt 407 triệu đồng, tăng 3,83%. Doanh thu tăng là do nhu cầu vận tải hàng hóa phục vụ Tết và nhu cầu di chuyển, đi lại của học sinh, sinh viên, công nhân, công chức, viên chức, người lao động tăng trong dịp đón Tết Nguyên Đán.

*Khối lượng hành khách, hàng hoá vận chuyển, luân chuyển*

Khối lượng hàng hoá vận chuyển đạt 150.430 tấn, so với tháng trước tăng 13,46%, so với cùng kỳ năm trước tăng 7,05%. Khối lượng hàng hoá luân chuyển đạt 5.800.810 tấn.km, so với tháng trước tăng 12,49%, so với cùng kỳ năm trước tăng 34,28%.

Số lượng hành khách vận chuyển đạt 131.380 người, so với tháng trước tăng 6,29%, so với cùng kỳ năm trước tăng 13,44%. Số lượng hành khách luân chuyển đạt 9.504.500 người.km, so với tháng trước tăng 6,43%, so với cùng kỳ năm trước tăng 26%.

Tết Nguyên đán năm nay nghỉ kéo dài 9 ngày, đây là kỳ nghỉ lễ quan trọng do vậy nhu cầu đi lại của hành khách tăng cao. Để đáp ứng tối đa nhu cầu đi lại của hành khách và nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải, Ban Giám đốc Bến xe xây dựng kế hoạch phục vụ vận tải khách trong dịp Tết. Theo đó, thời gian đóng, mở của các bến xe trên địa bàn tỉnh được quy định thời gian đóng bến muộn hơn, thời gian mở bến sớm hơn.

Từ ngày 21/01/2019, Bến xe khách tỉnh bắt đầu triển khai bán vé Tết. Trong ngày đầu tiên bán vé, Bến xe tăng cường cán bộ quản lý điều hành, nhân viên bán vé, nhân viên bảo vệ đảm bảo công tác phục vụ đạt hiệu quả cao nhất. Đồng thời, kiên quyết xử lý theo quy định các đối tượng “phe vé”, “cò vé”, lừa đảo hành khách, chen lấn, tranh giành mua vé để bán lại kiếm lời, gây mất trật tự khi có đông hành khách mua vé.

Bến xe khách tỉnh chủ động sắp xếp, kết nối hợp lý giữa tuyến nội tỉnh và liên tỉnh để phục vụ khách có nhu cầu đi thẳng từ bến xe nội tỉnh đi các tỉnh đảm bảo thuận tiện, nhanh chóng. Ngoài ra, các doanh nghiệp vận tải cũng đang chủ động lên kế hoạch đăng ký xe tăng cường, xe dự phòng đảm bảo vận tải hành khách những ngày cao điểm.

Với mục tiêu “an toàn là trên hết”, Bến xe khách tỉnh tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát các điều kiện hoạt động của phương tiện, lái xe, nhân viên phục vụ. Kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm về phòng chống cháy nổ, chở hàng cấm, bán sai giá vé cho khách, tiêu chuẩn về an toàn kỹ thuật. Kiên quyết không cho xe xuất bến khi không đủ điều kiện và xếp khách quá tải.

**4.4. Hoạt động du lịch**

Dự ước tổng doanh thu từ hoạt động du lịch trên địa bàn tháng 01/2019 ước đạt 44,61 tỷ đồng đạt 8,7% so với kế hoạch năm, tăng 27,9% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: doanh thu từ khách quốc tế đạt 6,61 tỷ đồng đạt 7,7% so với kế hoạch năm, tăng 30,9% so với cùng kỳ năm trước; doanh thu từ khách nội địa đạt 38 tỷ đồng đạt 8,9% so với kế hoạch năm, tăng 27,4% so với cùng kỳ năm trước. Tổng số lượt khách du lịch đến Lai Châu ước đạt 28.750 lượt khách đạt 8,8% so với kế hoạch năm, tăng 27,1% so với cùng kỳ năm trước.

Tính đến thời điểm hiện tại mạng lưới khách sạn có 24 khách sạn tăng 4,3% so với cùng kỳ năm trước, trong đó khách sạn 3 sao trở lên 2 khách sạn, số phòng khách sạn là 903 phòng tăng 8,3% so với cùng kỳ năm trước; công suất sử dụng phòng là 63%.

**5. Tài chính - Ngân hàng**

**5.1. Thu, chi ngân sách**

Tổng thu ngân sách địa phương tháng 01/2019 ước đạt 547.453 triệu đồng đạt 7% so với dự toán Trung ương giao và đạt 7% so với dự toán HĐND tỉnh giao, trong đó thu ngân sách nhà nước trên địa bàn là 83.722 triệu đồng, đạt 5% so với dự toán Trung ương giao và đạt 4% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

Tổng chi ngân sách địa phương là 177.538 triệu đồng, bằng 2% so với dự toán HĐND tỉnh giao, trong đó chi cân đối ngân sách địa phương là 117.993 triệu đồng, bằng 2% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

**5.2. Hoạt động ngân hàng**

Lũy kế tổng huy động vốn ước đến 31/01/2019 đạt 16.054 tỷ đồng, giảm 0,52% (= -84 tỷ đồng) so với cuối năm 2018, tăng 3,02% (= 471 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm trước. Tính riêng nguồn vốn huy động tại địa phương khối ngân hàng thương mại đạt 5.804 tỷ đồng, chiếm 36,15% tổng nguồn vốn, giảm 1,33% so với cuối năm 2018, tăng 7,01% so với cùng kỳ năm trước. Tổng dư nợ ước đạt 15.461 tỷ đồng, tăng 0,25% (= 38 tỷ đồng) so với cuối năm 2018, tăng 4,95% (= 729 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm trước.

**6. Một số vấn đề về xã hội - môi trường**

**6.1. Thiếu đói trong nông dân**

Tính đến ngày 10/01/2019 toàn tỉnh có 50 hộ thiếu đói, chiếm 0,05% so với tổng số hộ dân cư; số nhân khẩu thiếu đói là 234 nhân khẩu, chiếm 0,05% so với tổng số nhân khẩu. Số hộ cũng như nhân khẩu thiếu đói tháng này tăng so với tháng trước (tăng 7 hộ tương đương 25 nhân khẩu), số lượng hộ thiếu đói tăng lên không nhiều là do một số hộ mới tách không có đất sản xuất.

**6.2. Thiệt hại do thiên tai**

Trong tháng không xảy ra thiên tai.

**6.3. Y tế**

***a. Tình hình dịch bệnh***

Trong tháng có 10 bệnh nhân mắc bệnh sốt rét; ngoài ra các bệnh viêm gan siêu trùng, sốt xuất huyết; viêm não virus, thương hàn không có ca nhiễm bệnh nào xảy ra.

***b. HIV/AIDS***

Thực hiện chương trình an toàn truyền máu: Thực hiện đúng quy định an toàn truyền máu 100% các đơn vị máu đều được sàng lọc HIV trước khi truyền. Tính đến 31/12/2018 số người nhiễm HIV trong tháng là 3 người; chết do AIDS là 1người.

***c. Tình hình ngộ độc thực phẩm***

Tăng cường kiểm tra giám sát công tác tuyên truyền kiến thức và phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật của nhà nước về lĩnh vực VSATTP trên các phương tiện thông tin đại chúng. Tổ chức tập huấn kiến thức về ATVSTP cho cán bộ làm công tác ATTP tuyến huyện, xã, thôn bản; già làng, trưởng bản; các cơ sở chế biến sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể. Trong tháng không xảy ra ca ngộ độc thực phẩm nào.

**6.4. Tai nạn giao thông**

Trong tháng đã xảy ra 6 vụ tai nạn đáng tiếc khiến 2 người bị chết và 7 người bị thương. So với cùng kỳ năm 2018 số người bị chết giảm 4, số người bị thương tăng 1. Nguyễn nhân chủ yếu do không đi đúng phần đường, không chú ý quan sát và đi quá tốc độ cho phép dẫn đến xảy ra tai nạn.

**6.5. Văn hóa**

***a. Hoạt động văn hóa***

Để giữ gìn, bảo tồn và phát triển bản sắc văn hóa các dân tộc trên địa bàn, từ tỉnh đến huyện đẩy mạnh tuyên truyền vận động bà con giữ gìn, phát huy nét đẹp văn hóa truyền thống trong trang phục; nếp nhà sàn của người Thái; nhà gỗ, trình tường của người Mông; nghề truyền thống như: dệt thổ cẩm, nghề rèn, chạm bạc; các điệu múa, hát như: đàn tính - hát then của người Thái, hát đối giao duyên của người Mông; các lễ hội: lễ cấp sắc, tục đón dâu của người Dao khâu...

Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn đẩy mạnh nghiên cứu, sưu tầm, tổ chức lễ hội, chú trọng khai thác, bảo tồn và phát triển các nét đẹp văn hóa dân tộc trên địa bàn đề nghị cấp có thẩm quyền công nhận các di tích văn hóa, các làn điệu dân ca, dân vũ của đồng bào dân tộc thiểu số.

Đẩy mạnh tuyên truyền thông qua các phương tiện thông tin truyền thông ở địa phương, Trung ương để nhiều du khách biết đến những nét đẹp văn hóa của các dân tộc trên địa bàn, từ đó thu hút khách du lịch đến tham quan, trải nghiệm các phong tục tập quán; mua sắm các sản phẩm dân tộc, góp phần bảo tồn và phát triển các nét đẹp văn hóa truyền thống; thúc đẩy du lịch cộng đồng phát triển.

***b. Công tác thanh tra, kiểm tra***

Tiến hành thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh. Qua kiểm tra cho thấy các cơ sở kinh doanh đều thực hiện đúng theo quy định của pháp luật trong việc kinh doanh các loại hình dịch vụ.

**6.6. Hoạt động thể thao**

Trong tháng tổ chức giải Quần vợt các câu lạc bộ tỉnh lần thứ II. Giải quy tụ 52 vận động viên đến từ 5 Câu lạc bộ: Công an tỉnh, Châu An, YTD, Công ty TNHH Tuấn Duy và Sở Thông tin - Truyền thông. Các vận động viên thi đấu nội dung: đơn nam, đôi nam trên 40 tuổi, đôi nam dưới 40 tuổi, đôi nam nữ phối hợp và đôi lãnh đạo. Giải đấu nhằm hưởng ứng cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện sức khỏe theo gương Bác Hồ vĩ đại”, đồng thời là sân chơi bổ ích giúp các vận động viên giao lưu, học hỏi, rèn luyện sức khỏe.

**6.7. Môi trường**

Trong tháng xảy 1 vụ cháy nhà tại huyện Phong Thổ, ước thiệt hại 100 triệu đồng, nguyên nhân do bất cẩn khi sử dụng lửa dẫn đến cháy.

Phát hiện và xử lí 2 vụ vi phạm môi trường với tổng số tiền là 5 triệu đồng.

*Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 01 năm 2019 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Vụ TK tổng hợp - TCTK; - TT tư liệu và dịch vụ TK - TCTK- Tỉnh uỷ Lai Châu;- HĐND tỉnh Lai Châu;- UBND tỉnh Lai Châu; - Sở Kế hoạch - Đầu tư tỉnh LC;- Lãnh đạo cục TK Lai Châu; - Lưu: TH, VT. | **KT. CỤC TRƯỞNG****PHÓ CỤC TRƯỞNG****Đã ký****Trần Thị Thúy Nga** |

1. Bệnh LMLM xuất hiện tại các huyện Tam Đường, Tân Uyên và Thành phố Lai Châu, từ ngày 15/11/2018 đến nay, tổng số gia súc mắc bệnh LMLM là 914 con, số gia súc đã được điều trị khỏi về triệu chứng lâm sàng là 543 con, buộc phải tiêu hủy 75 con, số đang điều trị 296 con. [↑](#footnote-ref-2)